

Số: 185 /2022/QĐST-DS

Y, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự, điều 84 luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án” Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thụ lý số 322 /TLST-DS ngày 23 tháng 06 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Thị N- sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Trương Văn G - sinh năm 1989

Nơi ĐKNKTT: xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị N và anh Trương Văn G thống nhất thỏa thuận: Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 12/2022/QĐST-HN&GD ngày 25/01/2022 của Tòa nhân dân huyện Y: Anh Trương Văn G được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là

các cháu Trương Trần Linh Đ- sinh ngày 19/10/2013, Trương Trần Tuyết V- sinh 25/5/2017, Trương Gia H –sinh ngày 2/2/2019. Anh Trương Văn G không yêu cầu chị Trần Thị N cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị N có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về án phí:** chị Trần Thị N và anh Trương Văn G thỏa thuận chị Trần Thị N chịu 150.000 (một trăm năm mươi) nghìn đồng án phí dân sự sơ thẩm. Án phí của chị Trần Thị N được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm chị đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai số 0011397 ngày 23/6/2022. Còn trả lại cho chị Trần Thị N 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị H